

Số: 43/2024/QĐST-HNGĐ

T, ngày 29 tháng 3 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 338/2023/TLST-HNGĐ ngày 13/12/2023 về việc “Tranh chấp Hôn nhân và gia đình”, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn P, sinh năm 1985; địa chỉ: Thôn C, xã V, huyện T, tỉnh Bắc Giang.

- Bị đơn: Chị Hoàng Thị L, sinh năm 1984; địa chỉ: Thôn N, xã N, huyện T, tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ khoản 3, khoản 4 Điều 147, khoản 1, khoản 2 Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 3 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 3 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn P và chị Hoàng Thị L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn P và chị Hoàng Thị L thuận tình ly hôn.

- Về án phí: Anh Nguyễn Văn P phải chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0006616 ngày 13/12/2023 của Chi cục thi hành án huyện T. Anh Nguyễn Văn P được hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- UBND xã Việt Ngọc;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ

THẨM PHÁN

Thân Văn Hiếu